

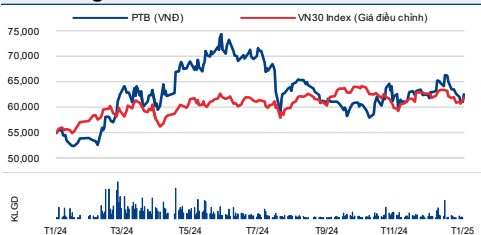
Mua vào

Giá mục tiêu: VNĐ80,000
Tiềm năng tăng/giảm: 28.0%

Giá cổ phiếu (đồng) (17/1/2025)	62,500
Mã Bloomberg	PTB VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	52,359-74,313
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	61,540
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	4,218
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	167
Slg CP lưu hành (tr.đv)	67.5
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	16.9
Slg CP NN được mua (tr.đv)	0.36
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	25.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	24.5%
Tỷ lệ freefloat	0%
Cổ đông lớn	I - VN - overwrite nam (12.9%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-23A	12-24F	12-25F
DT thuần (tỷ đồng)	5,619	6,582	7,750
EBITDA đc (tỷ đồng)	684	820	915
LNTT (tỷ đồng)	323	494	569
LNT ĐC (tỷ đồng)	247	376	433
FCF (tỷ đồng)	606	(74.9)	121
EPS ĐC (đồng)	3,659	5,618	6,474
DPS (đồng)	2,500	2,500	3,000
BVPS (đồng)	40,687	44,051	48,308
T.trưởng EBITDA (%)	(32.9)	19.9	11.5
T.trưởng EPS ĐC (%)	(46.7)	53.5	15.2
Tăng trưởng DPS (%)	(16.7)	0	20.0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	12.2	12.5	11.8
Tỷ suất LNTT (%)	5.74	7.50	7.34
Tỷ suất LNT ĐC (%)	4.40	5.71	5.59
Tỷ lệ LN trả CT (%)	68.3	44.5	46.3
Nợ thuần/VCSH (%)	47.2	53.2	52.1
ROAE (%)	9.13	13.3	14.0
ROACE (%)	15.2	18.1	19.3
EV/doanh thu (lần)	0.97	0.87	0.75
EV/EBITDA ĐC (lần)	7.93	6.96	6.36
P/E ĐC (lần)	17.1	11.1	9.65
P/B (lần)	1.54	1.42	1.29
Lợi suất cổ tức (%)	4.00	4.00	4.80

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

PTB là doanh nghiệp lớn về sản xuất đồ gỗ nội thất và chế biến đá; ngoài ra PTB còn là đại lý cho Toyota và đầu tư bất động sản.

Chuyên viên phân tích

Trần Thị Thu Nga, CFA

Trưởng phòng , Ngành Công Nghiệp &
nga.tttthu@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4807

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
han.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 314

Q4/2024: LNTT tăng mạnh, nhưng thấp hơn dự báo

- PTB công bố KQKD sơ bộ Q4/2024 với LNTT đạt 121 tỷ đồng (tăng 337% so với cùng kỳ và tăng 72% so với cùng kỳ dựa trên HĐKD cốt lõi, nghĩa là không tính đến khoản trích lập dự phòng không thường xuyên) và doanh thu thuần đạt 2.126 tỷ đồng (tăng 37% so với cùng kỳ). Mặc dù doanh thu thuần cao hơn dự báo, LNTT vẫn thấp hơn 16% so với dự báo do tỷ suất lợi nhuận thấp hơn kỳ vọng.
- Trong năm 2024, LNTT đạt 471 tỷ đồng (tăng 46% so với cùng kỳ và tăng 29% so với cùng kỳ dựa trên HĐKD cốt lõi), trên doanh thu thuần 6.656 tỷ đồng (tăng 18% so với cùng kỳ). Kết quả trên hoàn thành lần lượt 95% và 101% dự báo LNTT năm 2024 và dự báo doanh thu thuần của HSC.
- Cho năm 2025, BLĐ đặt mục tiêu LNTT 528 tỷ đồng (tăng 12% so với cùng kỳ) và doanh thu thuần 7.343 tỷ đồng (tăng 10% so với cùng kỳ). Duy trì khuyến nghị Mua vào, với giá mục tiêu không 80.000đ.

Sự kiện: Công bố KQKD sơ bộ Q4/2024

Trong Q4/2024, doanh thu thuần đạt 2.126 tỷ đồng (tăng 37% so với cùng kỳ và tăng 43% so với quý trước) trong khi LNTT đạt 121 tỷ đồng (tăng 337% so với cùng kỳ và tăng 19% so với quý trước). Chúng tôi lưu ý rằng trong Q4/2023, PTB đã trích lập dự phòng không thường xuyên 42 tỷ đồng cho 70% khoản phải thu từ khách hàng Noble Home, công ty Mỹ đã tuyên bố phá sản. Loại trừ khoản trích lập dự phòng không thường xuyên này, LNTT Q4/2024 sẽ tăng 72% so với cùng kỳ.

Mặc dù Công ty chưa công bố cơ cấu doanh thu, HSC ước tính mảng gỗ tiếp tục dẫn dắt tăng trưởng trong Q4/2024. Các mảng kinh doanh khác cũng có thể tăng trưởng vững chắc trong giai đoạn này. Mảng đá tăng nhờ hoạt động bán giao các đơn hàng xuất khẩu trong khi mảng ô tô được hỗ trợ bởi nhu cầu tăng trong quý cuối cùng của năm 2024 (sản lượng tiêu thụ của Toyota trên cả nước tăng mạnh 37% so với cùng kỳ). Trong khi đó, chúng tôi kỳ vọng mảng kinh doanh BĐS cũng sẽ ghi nhận KQKD tích cực hơn vào thời điểm cuối năm.

Tuy nhiên, tỷ suất LNTT giảm xuống 5,7% trong Q4/2024 từ 6,9% trong Q3/2024, mặc dù vẫn cao hơn mức 4,6% trong Q3/2024 (dựa trên HĐKD cốt lõi), do tỷ suất lợi nhuận gộp mảng gỗ bình ổn trở lại và tỷ suất lợi nhuận gộp mảng đá thấp hơn kỳ vọng. Chúng tôi lưu ý rằng trong Q3/2024, mảng gỗ ghi nhận tỷ suất lợi nhuận gộp cao kỷ lục 29%, so với mức bình thường 20-21% trong các quý trước đó.

Do đó, LNTT năm 2024 đạt 471 tỷ đồng (tăng 46% so với cùng kỳ và tăng 29% dựa trên HĐKD cốt lõi), trên doanh thu thuần 6.656 tỷ đồng (tăng 18% so với cùng kỳ). Doanh thu mảng gỗ dự báo tăng khoảng 25% so với cùng kỳ, trong khi doanh thu mảng đá gần như đi ngang (mức tăng 20% so với cùng kỳ của phân khúc đá thạch anh được bù trừ bởi sự sụt giảm ở mảng đá granite). Kết quả trên hoàn thành lần lượt 95% và 101% dự báo LNTT năm 2024 và dự báo doanh thu thuần của HSC.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: KQKD sơ bộ Q4/2024, PTB

LNTT Q4/2024 tăng mạnh 72% nhờ HĐKD cốt lõi

Tỷ đồng	Q4/23	Q4/24	So với cùng kỳ	So với quý trước	2023	2024	So với cùng kỳ	% dự báo HSC
Doanh thu	1,548	2,126	37.3%	43.2%	5,619	6,656	18.5%	101.1%
LNTT	28	121	337.1%	18.7%	323	471	46.0%	95.4%
LNTT "cốt lõi"	70	121	72.3%	18.7%	365	471	28.9%	95.4%
Tỷ suất LNTT "cốt lõi"	4.6%	5.7%			6.5%	7.1%		

Nguồn: PTB, HSC

KHKD năm 2025 tương đối tích cực

Cho năm 2025, BLĐ đặt mục tiêu LNTT 528 tỷ đồng (tăng 12% so với cùng kỳ) và doanh thu thuần 7.343 tỷ đồng (tăng 10% so với cùng kỳ), bằng 93% và 95% dự báo LNTT và doanh thu thuần của HSC cho cả năm 2025.

Mảng gỗ và mảng đá được dự báo sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng, trong đó doanh thu mảng gỗ được kỳ vọng tăng 13-14% so với cùng kỳ, trong khi doanh thu mảng đá được kỳ vọng tăng 15-16% so với cùng kỳ (nhờ tăng trưởng ở cả hai phân khúc đá thạch anh và đá granite). Trong khi đó, doanh thu mảng kinh doanh ô tô được dự báo tăng khiêm tốn.

- Đối với mảng gỗ, PTB đã nhận được đơn hàng cho nửa đầu năm 2025. BLĐ vẫn giữ quan điểm lạc quan, mặc dù Mỹ có thể sẽ áp mức thuế nhập khẩu bổ sung 10% đối với hàng hóa nhập khẩu từ tất cả các nước, ngoại trừ Trung Quốc (nước này có khả năng chịu mức thuế nhập khẩu bổ sung 60%). Trong trường hợp này, BLĐ kỳ vọng Công ty sẽ duy trì được lợi thế cạnh tranh tương đối của mình, trong khi khách hàng sẵn sàng chia sẻ lên đến 50% mức tăng thuế tính vào giá bán. Trong khi đó, sản lượng hàng hóa tăng có thể hỗ trợ Công ty tối ưu hóa chi phí nhằm duy trì tỷ suất lợi nhuận.
- Đối với mảng đá, ngoài hợp đồng trị giá 100 tỷ đồng cung cấp đá granite cho dự án mở rộng sân bay Nội Bài (dự kiến sẽ được ghi nhận trong nửa đầu năm 2025), phân khúc đá thạch anh cũng được dự báo sẽ tăng trưởng khá. Gần đây, Công ty đã đưa vào vận hành nhà máy đá thạch anh mới tại Bình Định. Dự án có tổng vốn đầu tư là 70 tỷ đồng và công suất 300.000 – 400.000 m2 mỗi năm, tùy theo chủng loại sản phẩm. Nhà máy mới vẫn còn trong giai đoạn chạy thử nghiệm và dự kiến sẽ vận hành chính thức vào cuối Q1/2025. Trong khi đó, nhà máy đá thạch anh tại Đồng Nai, với công suất 600.000-650.000 m2 mỗi năm, đang vận hành ở mức 85-90% công suất.

Duy trì khuyến nghị Mua vào và giữ nguyên giá mục tiêu

HSC duy trì khuyến nghị Mua vào đối với PTB và giữ nguyên giá mục tiêu 80.000đ (tiềm năng tăng giá 28%). Chúng tôi đang chờ BCTC hoàn chỉnh trước khi điều chỉnh dự báo lợi nhuận (nếu có).

Với dự báo hiện tại, PTB đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm là 9,6 lần, thấp hơn so với bình quân từ năm 2019 ở mức 10,8 lần..

Bảng 2: Kế hoạch kinh doanh năm 2025, PTB

Ban lãnh đạo đặt kế hoạch hợp lý cho năm 2025

Tỷ đồng	2024	Kế hoạch 2025	Tăng trưởng	Dự báo 2025 của HSC	Tăng trưởng	% dự báo của HSC
Doanh thu	6,656	7,343	10.3%	7,750	16.4%	94.7%
LNTT	471	528	12.0%	569	20.8%	92.8%
Tỷ suất LNTT	7.1%	7.2%		7.3%		

Nguồn: PTB, HSC

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-22A	12-23A	12-24F	12-25F	12-26F
Doanh thu	6,887	5,619	6,582	7,750	8,593
Lợi nhuận gộp	1,540	1,144	1,324	1,545	1,710
Chi phí BH&QL	(795)	(688)	(764)	(899)	(997)
Thu nhập khác	68.7	18.5	21.6	25.5	28.2
Chi phí khác	(73.3)	(31.6)	(32.9)	(38.8)	(43.0)
EBIT	740	443	549	633	699
Lãi vay thuần	(126)	(113)	(55.0)	(63.7)	(67.1)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0	(6.95)	0	0	0
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	614	323	494	569	632
Chi phí thuế TNDN	(112)	(63.3)	(98.8)	(114)	(126)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(15.1)	(1.70)	(2.60)	(2.99)	(3.32)
LNST không thường xuyên	(20.4)	(10.8)	(16.5)	(19.0)	(21.1)
Lợi nhuận thuần	467	247	376	433	481
Lợi nhuận thuần ĐC	467	247	376	433	481
EBITDA ĐC	1,019	684	820	915	993
EPS (đồng)	6,862	3,659	5,618	6,474	7,185
EPS ĐC (đồng)	6,862	3,659	5,618	6,474	7,185
DPS (đồng)	3,000	2,500	2,500	3,000	3,000
Sig CP bình quân (triệu đv)	68.0	67.5	66.9	66.9	66.9
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	68.0	66.9	66.9	66.9	66.9
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	68.0	67.5	66.9	66.9	66.9

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-22A	12-23A	12-24F	12-25F	12-26F
Tiền & tương đương tiền	272	428	408	628	922
Đầu tư ngắn hạn	27.2	19.6	329	388	430
Phải thu khách hàng	793	881	987	1,163	1,289
Hàng tồn kho	1,757	1,466	1,711	2,015	2,234
Các tài sản ngắn hạn khác	206	146	171	201	223
Tổng tài sản ngắn hạn	3,055	2,941	3,607	4,394	5,098
TSCĐ hữu hình	1,773	1,719	1,582	1,450	1,313
TSCĐ vô hình	23.5	21.1	18.8	16.4	14.1
Bất động sản đầu tư	5.61	5.38	0	0	0
Đầu tư dài hạn	-	-	-	-	-
Đầu tư vào Cty LD,LK	14.6	256	256	256	256
Tài sản dài hạn khác	367	321	368	431	476
Tổng tài sản dài hạn	2,183	2,323	2,225	2,153	2,059
Tổng cộng tài sản	5,238	5,264	5,832	6,547	7,157
Nợ ngắn hạn	1,476	1,553	1,820	2,143	2,376
Phải trả người bán	418	499	578	673	737
Nợ ngắn hạn khác	277	208	208	208	208
Tổng nợ ngắn hạn	2,310	2,352	2,691	3,116	3,419
Nợ dài hạn	152	116	119	124	130
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-	-	-	-
Nợ dài hạn khác	15.2	19.1	19.1	19.1	19.1
Tổng nợ dài hạn	167	135	138	144	150
Tổng nợ phải trả	2,477	2,487	2,829	3,260	3,568
Vốn chủ sở hữu	2,687	2,724	2,949	3,234	3,535
Lợi ích cổ đông thiểu số	74.0	53.2	53.2	53.2	53.2
Tổng vốn chủ sở hữu	2,761	2,777	3,002	3,287	3,588
Tổng nợ phải trả và VCSH	5,238	5,264	5,831	6,547	7,157
BVPS (đ)	39,496	40,687	44,051	48,308	52,808
Nợ thuần*/(tiền mặt)	1,356	1,241	1,530	1,639	1,584

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-22A	12-23A	12-24F	12-25F	12-26F
EBIT	740	443	549	633	699
Khấu hao	(279)	(241)	(271)	(282)	(294)
Lãi vay thuần	(126)	(113)	(55.0)	(63.7)	(67.1)
Thuế TNDN đã nộp	(126)	(116)	(98.8)	(114)	(126)
Thay đổi vốn lưu động	1,041	714	844	943	1,030
Khác	(1,087)	(509)	(1,433)	(1,381)	(1,332)
LCT thuần từ HKKD	735	778	51.0	268	456
Đầu tư TS dài hạn	(283)	(172)	(126)	(147)	(155)
Góp vốn & đầu tư	0	0	0	0	0
Thanh lý	83.7	27.4	0	0	0
Khác	(9.72)	(268)	(47.3)	(62.9)	(45.3)
LCT thuần từ HĐĐT	(209)	(413)	(173)	(210)	(200)
Cổ tức trả cho CSH	(36.8)	0	(167)	(167)	(201)
Thu từ phát hành CP	0	0	0	0	0
Tăng/giảm nợ	(352)	4,209	270	329	239
Khác	0	(4,418)	0	0	0
LCT thuần từ HĐTC	(389)	(209)	102	161	38.1
Tiền & tương đương tiền đầu kì	136	272	428	408	628
LCT thuần trong kỳ	137	157	(20.0)	220	294
Ảnh hưởng của tỷ giá	(0.83)	(0.62)	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	272	428	408	628	922
Dòng tiền tự do	452	606	(74.9)	121	301

Các chỉ số tài chính	12-22A	12-23A	12-24F	12-25F	12-26F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	22.4	20.4	20.1	19.9	19.9
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	14.8	12.2	12.5	11.8	11.6
Tỷ suất LNT (%)	6.78	4.40	5.71	5.59	5.60
Thuế TNDN hiện hành (%)	18.2	19.6	20.0	20.0	20.0
Tăng trưởng doanh thu (%)	6.08	(18.4)	17.1	17.8	10.9
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	3.44	(32.9)	19.9	11.5	8.50
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	(4.53)	(47.1)	52.3	15.2	11.0
Tăng trưởng EPS (%)	(31.8)	(46.7)	53.5	15.2	11.0
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	(31.8)	(46.7)	53.5	15.2	11.0
Tăng trưởng DPS (%)	500	(16.7)	0	20.0	0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	43.7	68.3	44.5	46.3	41.8
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	18.6	9.13	13.3	14.0	14.2
ROACE (%)	26.0	15.2	18.1	19.3	19.5
Vòng quay tài sản (lần)	1.29	1.07	1.19	1.25	1.25
Tiền mặt HD/EBIT (lần)	0.99	1.76	0.09	0.42	0.65
Số ngày tồn kho	120	120	119	119	118
Số ngày phải thu	54.1	71.9	68.5	68.4	68.4
Số ngày phải trả	28.5	40.7	40.1	39.6	39.1
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	51.6	47.2	53.2	52.1	46.3
Nợ/tài sản (%)	31.7	32.6	33.9	35.3	35.7
EBIT/lãi vay (lần)	5.87	3.91	9.98	9.93	10.4
Nợ/EBITDA (lần)	1.63	2.51	2.41	2.53	2.58
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.32	1.25	1.34	1.41	1.49
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.81	0.97	0.87	0.75	0.67
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.50	7.93	6.96	6.36	5.81
P/E (lần)	9.11	17.1	11.1	9.65	8.70
P/E ĐC (lần)	9.11	17.1	11.1	9.65	8.70
P/B (lần)	1.58	1.54	1.42	1.29	1.18
Lợi suất cổ tức (%)	4.80	4.00	4.00	4.80	4.80

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn